

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ JÚT
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2023/HS-ST
Ngày 14-11-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lộc Thị Vinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Hòa
2. Ông Dương Kim Vy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Uyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2023 tại: Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị T, sinh năm: 1977 tại tỉnh Thái Nguyên; nơi ĐKKHKT: Thôn T, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông; chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1932 (Đã chết năm 2009) và con bà Trần Thị B, sinh năm 1926 (Đã chết năm 2018); chồng: Phùng Văn M, sinh năm: 1973; nơi cư trú: Thôn H, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông, có 03 con: con lớn nhất sinh năm 1998 con nhỏ nhất sinh năm 2004; tiền án: 01 tiền án, tại Bản án số: 16/2019/HSST ngày 14/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 02 (Hai) năm cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời hạn đã tạm giữ 21 ngày; bị cáo đã nộp án phí HSST ngày 09/8/2019, đã chấp hành hình phạt được 01 năm 08 tháng 09 ngày, còn 03 tháng 01 ngày chưa chấp hành xong, hiện chưa được xoá án tích; tiền sự: không; nhân thân: Tại Bản án số 79/HSST/2006 ngày 17/5/2006 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo chưa chấp hành, đến năm 2009 tiếp tục bị Tòa án nhân dân huyện K'Rông Nô, tỉnh Đắk Nông xử phạt 01 năm tù về tội: Trộm cắp tài sản, tổng hợp hình phạt 07 năm tù của bản án số 79/HSST/2006 ngày 17/5/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên về tội:

Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo đã chấp hành xong bản án này vào ngày 28/01/2016 (Đã được xóa án tích); Ngày 30/7/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tổng hợp với hình phạt cải tạo không giam giữ bị cáo chưa chấp hành xong là 03 tháng 01 ngày, quy đổi thành 01 tháng tù giam, tổng hình phạt chung bị cáo phải chấp hành là 08 tháng tù, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/12/2021 và nộp án phí HSST ngày 17/01/2022; bị cáo bị tạm giữ từ 10/6/2023 đến ngày 19/6/2023 chuyển sang biện pháp tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Cư Jút – Có mặt tại phiên tòa.

2. Tạ Văn T1, sinh năm 1978 tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Văn T, sinh năm 1948 (Đã chết năm 2018 và con bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1950 hiện cư trú tại xã V, huyện M, tỉnh Nam Định; có vợ: Phạm Thị H, sinh năm: 1979; nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông, có 02 con, lớn nhất sinh năm 2002 con nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/QĐ- XPHC ngày 05/01/2023 của Công an xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông xử phạt Tạ Văn T1, hình thức phạt cảnh cáo, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; nhân thân: Ngày 11/6/2002 bị Tòa án nhân dân huyện K'Rông Nô xử phạt 01 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng, bồi thường dân sự 3.745.000đ (*Ba triệu bảy trăm bốn mươi lăm nghìn đồng*) bị cáo đã chấp hành xong bản án này 29/10/2002; Tại Bản án số 28A/2012/HSST ngày 19/9/2012 Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông xử phạt 01 năm tù, về tội: Trộm cắp tài sản, bị cáo đã chấp hành xong bản án ngày 25/4/2013; Tại Bản án số 14/2019/HSST ngày 13/6/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo chấp hành xong bản án ngày 04/01/2021 (Đã được xóa án tích); bị cáo bị tạm giữ từ 10/6/2023 đến ngày 19/6/2023 chuyển sang biện pháp tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Cư Jút – Có mặt tại phiên tòa.

3. Lăng Văn Q, sinh năm 1986 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: Thôn Q, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn 5/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lăng Văn T, sinh năm 1951 (Đã chết năm 2018) và con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1950 (Đã chết năm 2022); có vợ: Mạ Thị V, sinh năm: 1986; nơi cư trú: Thôn Q, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông, có 03 con: con lớn nhất sinh năm 2005 con nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền án: 01 tiền án; Bản án số: 09/2022/HSST ngày 05/5/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tại Bản án số: 43/2022/HS- PT ngày 12/8/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xử phạt bị cáo Lăng Văn Q 10 tháng 05 ngày tù bằng với thời hạn đã tạm giam (tính từ 06/10/2021 đến ngày 11/8/2022), Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, nộp án phí HSST ngày 19/10/2022 (Chưa được

xóa án tích); tiền sự: có 01 tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 08/QĐ- XPHC ngày 27/3/2023 của Công an xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông xử phạt Lăng Văn Q dưới hình thức phạt tiền 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*), về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Lăng Văn Q chưa chấp hành nộp phạt; nhân thân: Bản án số 09/2022/HSST ngày 05/5/2022 Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tại Bản án số: 43/2022/HS- PT ngày 12/8/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xử phạt bị cáo Lăng Văn Q 10 tháng 05 ngày tù bằng với thời hạn đã tạm giam (tính từ 06/10/2021 đến ngày 11/8/2022), bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, nộp án phí HSST ngày 19/10/2022; bị cáo bị tạm giữ từ 10/6/2023 đến ngày 19/6/2023 chuyển sang biện pháp tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Cư Jút – Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Hoàng Ngọc A, sinh năm: 1989; Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

2. Chị Phạm Thị H, sinh năm: 1979; Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông – Có mặt.

3. Bà Nguyễn Thị X, sinh năm: 1971; Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

4. Bà Phạm Thị Phương Th, sinh năm: 1995; địa chỉ: Thôn N, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

5. Bà Lương Thị H1, sinh năm: 1969; địa chỉ: Thôn Đ, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

6. Ông Phùng Văn M, sinh năm: 1973, địa chỉ: Thôn H, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông – Có mặt.

- *Người chứng kiến:*

1 Anh Phùng Văn C; địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

2 Anh Lang Văn B; địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 09 giờ ngày 10/6/2023 Tạ Văn T1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 48D1- 229.56 đến nhà Lăng Văn Q để rủ Q đi mua ma túy về sử dụng thì Q đồng ý. Sau đó, cả Q và T1 thống nhất góp tiền chung để mua ma túy, T1 góp và đưa cho Q 65.000đ (*Sáu mươi lăm nghìn đồng*), Q góp 20.000đ (*Hai mươi nghìn đồng*), vì chưa đủ tiền mua ma túy nên T1 và Q rủ nhau đi mượn tiền thêm. Sau đó, T1 chở Q đi đến nhà những người quen biết với Q để Q vào mượn tiền, còn T1 đứng ngoài đợi, khi mượn tiền Q nói lý do cần mượn tiền là để mua thuốc, đổ xăng và sửa xe thì được bà Lương Thị H1 cho mượn 20.000đ (*Hai mươi nghìn đồng*), chị Phạm Thị Phương Th cho mượn

20.000đ (Hai mươi nghìn đồng) và chị Nguyễn Thị X cho mượn 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Tổng số tiền Q mượn được là 190.000đ. T1 và Q mua bơm kim tiêm và 01 ống nước các hết 5.000đ (Năm nghìn đồng) tại một tiệm thuốc tây ở xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông. Sau đó, T1 chở Q đến nhà Nguyễn Thị T để mua ma túy. khi đến nơi, T1 dừng xe ở sân đợi, còn Q đi vào gặp bà T ở trước nhà, Q liền nói “*Bán cho một cái 3*” nghĩa là bán cho Quý 01 gói ma túy giá 300.000đ, bà T đi vào trong nhà một lát sau quay lại đưa cho Q 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa ma túy, Q đưa cho bà T 270.000đ, kiểm tra tiền xong bà T bỏ vào túi quần và nói “*mày thiếu à*”, Q bỏ đi đến chỗ T1 đang đợi, T1 chở Q đi về hướng khu vực nghĩa địa thôn T xã E huyện C, tỉnh Đắk Nông để cùng nhau sử dụng ma túy, khi vừa đến nơi chưa kịp sử dụng thì bị Công an huyện Cư Jút phát hiện bắt quả tang đối với Tạ Văn T1 và Lăng Văn Q, về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất rắn màu trắng nghi là ma túy trong lòng bàn tay phải của Lăng Văn Q và một số vật chứng khác có liên quan, được niêm phong theo quy định.

Quá trình bị bắt quả tang cả Lăng Văn Q và Tạ Văn T1 đều khai đã mua ma túy của bà Nguyễn Thị Tt ở tại thôn Hn, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông. Ngay sau đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của bà Nguyễn Thị T phát hiện và thu giữ 14 gói giấy bạc màu vàng và 10 gói giấy bạc màu trắng bên trong tất cả các gói giấy bạc màu vàng và trắng này đều chứa chất rắn màu trắng; thu giữ dưới nệm giường ngủ để ở phòng khách cạnh cửa ra vào tổng số tiền 770.000đ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam và thu giữ trên người Nguyễn Thị T 1.510.000đ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam và một số vật chứng khác có liên quan.

Tất cả các vật chứng trên thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo Nguyễn Thị T đã được niêm phong có chữ ký xác nhận của những người chứng kiến Lang Văn B, Phùng Văn C, người có vật chứng Nguyễn Thị T và đóng dấu tròn đỏ của Công an xã Ea Pô. Bị cáo T khai nhận tất cả 24 gói giấy bạc màu trắng và màu vàng thu giữ tại nhà T trong quá trình khám xét khẩn cấp ngày 10/6/2023 là của T và bên trong các gói giấy bạc màu trắng, màu vàng đó đều có chứa ma túy và T cất dấu ma túy trong nhà mục đích là để bán lại cho các con nghiện kiếm lời. Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và lệnh bắt người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Thị T, về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra đã chứng minh được: Nguyễn Thị T ngoài lần bán ma túy cho Lăng Văn Q 01 lần vào sáng 10/6/2023 thì T còn bán ma túy cho Lăng Văn Q thêm 01 lần nữa trước đó cách ngày 10/6/2023 khoảng một tuần với giá

300.000đ, lần này Q và T1 góp tiền mỗi người 150.000đ để chung mua ma túy về sử dụng nhưng chỉ có Quý vào giao dịch trực tiếp mua bán ma túy với Nguyễn Thị T, còn T1 đứng đợi ở ngoài T không biết, số tiền bán ma túy có được từ lần này T đã tiêu xài hết. Ngoài ra T còn khai nhận sáng 10/6/2023 trước khi Q đến mua ma túy thì T còn bán ma túy 01 lần với giá 300.000đ cho một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch, người này khi đến đeo khẩu trang nên T không nhìn thấy mặt, không nhận dạng ra được. Sau đó, có ông Hoàng Ngọc H đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút tự khai nhận mình là người đã mua ma túy của bà Nguyễn Thị T ở thôn H, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông 01 lần với giá 300.000đ vào sáng ngày 10/6/2023. Nguồn gốc số ma túy Công an đã thu giữ trong quá trình bắt quả tang Lãng Văn Q, Tạ Văn T1 và khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị T đều là ma túy T mua của một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch tại đường P, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk giá 4.000.000đ (*Bốn triệu đồng*) đem về tự chia nhỏ ra để bán kiếm lời. Tất cả số ma túy mà Hoàng Ngọc H đã mua của Nguyễn Thị T, Q và T1 mua của T trước ngày 10/6/2023 khoảng một tuần thì H, Q và T1 đã sử dụng hết nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút không thu giữ được.

Vật chứng đã thu giữ:

Bắt quả tang Lãng Văn Q và Tạ Văn T1 thu giữ các vật chứng gồm:

- 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất rắn màu trắng nghi là ma túy (Heroin) thu giữ trong lòng bàn tay phải của Lãng Văn Q;
- 01 ống nước các và 02 bơm kim tiêm loại 3ml/cc tất cả đều chưa qua sử dụng. thu giữ trong túi áo khoác của Lãng Văn Q;
- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Dream BKS 48D1- 229.56 đã qua sử dụng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị T đã thu giữ:

- Thu trên vách tường cạnh cửa ra vào bên trái của phòng khách 01 (một) cái liềm bằng kim loại màu đen có cán bằng nhựa màu xanh rỗng, bên trong cán chuôi (nhựa) có 03 gói giấy bạc màu vàng và 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong tất cả các gói giấy bạc màu vàng và trắng này đều chứa chất rắn màu trắng
- Thu giữ tại trong thùng giấy ở phòng ngủ, phía sau phòng khách nhà bà Tuyết 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất màu trắng đục,
- 01 lọ bằng nhựa màu trắng đã qua sử dụng, bỏ trong túi quần dài màu xám ở dây phơi đồ phía sau bếp nhà bà Nguyễn Thị T. Bên trong lọ nhựa đó có 10 gói giấy bạc màu vàng và 09 gói giấy bạc màu trắng, bên trong tất cả các gói giấy bạc này đều có chứa chất màu trắng đục vàng;
- 01 cái kéo bằng kim loại màu trắng có cán nhựa màu tím, 01 cuộn giấy bạc màu trắng,
- Thu giữ dưới nệm giường ngủ để ở phòng khách cạnh cửa ra vào tổng số tiền 770.000đ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam, gồm: 02 tờ tiền mệnh giá mỗi tờ 200.000đ, 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đ, 02 tờ polyme mệnh giá 50.000đ, 06 tờ tiền mệnh giá mỗi tờ 20.000đ và 05 tờ tiền mệnh giá mỗi tờ 10.000đ;

- Thu giữ trên người Nguyễn Thị T 1.510.000đ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam, gồm: 03 tờ tiền mệnh giá mỗi tờ 200.000đ, 05 tờ tiền mệnh giá mỗi tờ 100.000đ, 06 tờ tiền mệnh giá mỗi tờ 50.000đ, 05 tờ tiền mệnh giá mỗi tờ 20.000đ và 01 tờ tiền mệnh giá 10.000đ.

Tại bản kết luận giám định số: 223/KL- KTHS ngày 16/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận:

Chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói giấy bạc màu vàng được niêm phong trong bì thư có ghi “Tang vật thu giữ trên tay Lãng Văn Q” gửi giám định là ma túy; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; có khối lượng mẫu là 0,1590 gam. Hoàn lại sau giám định là 0,1421 gam;

Chất rắn màu trắng đựng trong 10 (mười) gói giấy bạc màu vàng được niêm phong trong bì thư có ghi “Tang vật thu giữ trong túi quần bên phải” gửi giám định là ma túy; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; có khối lượng mẫu là 1,0109 gam. Hoàn lại sau giám định là 0,9086 gam;

Chất rắn màu trắng đựng trong 09 (chín) gói giấy bạc màu trắng được niêm phong trong bì thư có ghi “Tang vật thu giữ trong túi quần bên phải” gửi giám định là ma túy; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; có khối lượng mẫu là 1,3010 gam. Hoàn lại sau giám định là 1,2197 gam;

Chất rắn màu trắng đựng trong 01 (một) gói giấy bạc màu vàng được niêm phong trong bì thư có ghi “Tang vật thu giữ trong thùng giấy phòng ngủ” gửi giám định là ma túy; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; có khối lượng mẫu là 0,0675 gam. Hoàn lại sau giám định là 0,0495 gam;

Chất rắn màu trắng đựng trong 03 (ba) gói giấy bạc màu vàng được niêm phong trong bì thư có ghi “Tang vật thu giữ trong phòng khách” gửi giám định là ma túy; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; có khối lượng mẫu là 0,2254 gam. Hoàn lại sau giám định là 0,2050 gam;

Chất rắn màu trắng đựng trong 01 (một) gói giấy bạc màu trắng được niêm phong trong bì thư có ghi “Tang vật thu giữ trong phòng khách” gửi giám định là ma túy; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; có khối lượng mẫu là 0,3519 gam. Hoàn lại sau giám định là 0,3232 gam.

Tại bản Cáo trạng số 55/CTr-VKS ngày 29/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút truy tố bị cáo Nguyễn Thị T, về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015; Lãng Văn Q, Tạ Văn T1, về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm như nội dung Bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố Nguyễn Thị T phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy; đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T từ 08 (Tám) đến 09 (Chín) năm tù.

- Tuyên bố các bị cáo Lãng Văn Q, Tạ Văn T1 phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy;

- + Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo Lãng Văn Q 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm tù;

- + Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo Tạ Văn T1 từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù.

- Về xử lý vật chứng vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng:

- + Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 570.000 đồng (Năm trăm bảy mươi nghìn đồng) do bị cáo Nguyễn Thị T do phạm tội mà có. Tịch thu 300.000đ của bị cáo Nguyễn Thị T tự nguyện giao nộp.

- + Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút đã xử lý vật chứng trả số tiền 1.710.000đ (Một triệu, bảy trăm mười nghìn đồng) cho ông Phùng Văn M trả chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream BKS 48D1- 229.56 cho chị Phạm Thị H là các chủ sở hữu.

- + Tịch thu, tiêu hủy: 0,1421 gam Heroine còn lại sau giám định được đựng trong 01 (một) gói chỉ đỏ có kích thước (4x6) cm, gói này được đựng trong 01 bì thư có kích thước (16x23) cm, mặt trước bì thư có ký hiệu 223/KL- KTHS và ghi mẫu M01 hoàn trả, mặt sau bì thư được dán kín, có chữ ký giáp lai của Giám định viên, Trợ lý giám định viên, đại diện Công an huyện Cư Jút và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông; 0,9086 gam Heroin

còn lại sau giám định, được đựng trong 01 (một) gói zipper chỉ đỏ có kích thước (4x6) cm và ghi vàng và 1,2197 gam, gói chất rắn màu trắng này được đựng trong một gói Zipper chỉ đỏ có kích thước (4x6) và ghi Trắng. Cả 02 gói Zipper đựng mẫu hoàn trả trên vào trong 01 bì thư có kích thước (16x23) cm, mặt trước bì thư có ký hiệu 223/KL- KTHS và ghi mẫu M02 hoàn trả, mặt sau bì thư được gián kín, có chữ ký giáp lai của Giám định viên, Trợ lý giám định viên, đại diện Công an huyện Cư Jút và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông; 0,0495 gam Heroine còn lại sau giám định được đựng trong 01 (một) gói chỉ đỏ có kích thước (4x6) cm, gói này được đựng trong 01 bì thư có kích thước (16x23) cm, mặt trước bì thư có ký hiệu 223/KL- KTHS và ghi mẫu M03 hoàn trả, mặt sau bì thư được gián kín, có chữ ký giáp lai của Giám định viên, Trợ lý giám định viên, đại diện Công an huyện Cư Jút và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông; 0,2050 gam Heroine còn lại sau giám định được đựng trong 01 (một) gói Zipper chỉ đỏ có kích thước (4x6) cm và ghi Vàng; 0,3232 gam Heroin đựng trong một gói Zipper chỉ đỏ kích thước (4x6)cm và ghi Trắng, cả hai gói này được đựng trong 01 bì thư có kích thước (16x23) cm, mặt trước bì thư có ký hiệu 223/KL- KTHS và ghi mẫu M04 hoàn trả, mặt sau bì thư được gián kín, có chữ ký giáp lai của Giám định viên, Trợ lý giám định viên, đại diện Công an huyện Cư Jút và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông; 01 ống nước cất và 02 bơm kim tiêm loại 3ml/cc tất cả đều chưa qua sử dụng. thu giữ trong túi áo khoác của Lãng Văn Quý; 01 cái kéo bằng kim loại màu trắng có cán nhựa màu tím, 01 cuộn giấy bạc màu trắng, 01 cái liềm bằng kim loại màu đen và 01 lọ bằng nhựa màu trắng.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Thị T, Lãng Văn Q, Tạ Văn T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến gì tranh luận đối với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cư Jút, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, những người tham gia tố tụng khác và

phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Do đó Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng thời gian 10 giờ 15 phút ngày 10/6/2023 tại thôn T, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông, Lãng Văn Q và Tạ Văn T1 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông bắt quả tang, thu giữ trong lòng bàn tay phải của Lãng Văn Q 0,1590 gam Heroin, 02 bơm kim tiêm và 01 lọ nước các. Các bị can Lãng Văn Q, Tạ Văn T1 khai nhận nguồn gốc ma túy trên là mua của Nguyễn Thị T ở thôn H, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông. Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị T tại thôn H, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông thu giữ 2,9567 gam Hêroin cùng nhiều vật chứng khác có liên quan. Mục đích của T cất dấu ma túy tại nơi ở là để bán cho các con nghiện để kiếm lời và T đã bán ma túy cho Q 02 lần, mỗi lần từ 270.000đ đến 300.000đ vào ngày 10/6/2023 và trước đó khoảng một tuần.

Bị cáo Nguyễn Thị T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi mua bán chất ma túy là vi phạm pháp luật, đã xâm phạm tới chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm gia tăng tệ nạn nghiện ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội nhưng do tham lam tư lợi nên vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

.....

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

.....”

Bị cáo Lãng Văn Q, Tạ Văn T1 có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm lưu hành, có tác hại lớn đến sức khỏe con người và là nguyên nhân gây phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội. Việc cất giữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật hình sự nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên vẫn cố ý thực hiện hành vi bán ma túy cho bị cáo Q 02 lần.

Hành vi của các bị cáo Lãng Văn Q, Tạ Văn T1 đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Điều 249 Bộ luật Hình sự (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định:

Điều 249 Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) *Heroin* có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

.....”

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút truy tố bị cáo Nguyễn Thị T, về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015; Lãng Văn Q, Tạ Văn T1, về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thị T, Lãng Văn Q đều phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nên các bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Tạ Văn T1 có cha đẻ là người có công Cách mạng (Bị cáo đã nộp Huân chương chiến sĩ về vang của ông Tạ Văn Tphô tô chứng thực), HĐXX xét đây là tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T1.

[5] Lời đề nghị, mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật, phù hợp tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên cần chấp nhận.

[6] Hình phạt bổ sung: Qua xác minh tại UBND xã Ea Pô ngày 03/8/2023 thể hiện bị cáo Nguyễn Thị Tuyết không có tài sản để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ về tài sản nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Qua xác minh tại UBND xã Đ ngày 20/6/2023 thể hiện bị cáo Tạ Văn T1 không có tài sản để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ về tài sản nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Qua xác minh tại UBND xã Đ ngày 17/8/2023 thể hiện bị cáo Lãng Văn Q không có tài sản để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ về tài sản nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 570.000 đồng (Năm trăm bảy mươi nghìn đồng) do bị cáo Nguyễn Thị T do phạm tội mà có. Tịch thu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) của bị cáo T tự nguyện giao nộp.

- Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút đã xử lý vật chứng trả số tiền 1.710.000đ (Một triệu, bảy trăm mười nghìn đồng) cho ông

Phùng Văn M, trả chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream BKS 48D1- 229.56 cho chị Phạm Thị H là các chủ sở hữu.

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 0,1421 gam Heroine còn lại sau giám định được đựng trong 01 (một) gói chỉ đỏ có kích thước (4x6) cm, gói này được đựng trong 01 bì thư có kích thước (16x23) cm, mặt trước bì thư có ký hiệu 223/KL- KTHS và ghi mẫu M01 hoàn trả, mặt sau bì thư được gián kín, có chữ ký giáp lai của Giám định viên, Trợ lý giám định viên, đại diện Công an huyện Cư Jút và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông;

+ 0,9086 gam Heroin còn lại sau giám định, được đựng trong 01 (một) gói zipper chỉ đỏ có kích thước (4x6) cm và ghi vàng và 1,2197 gam, gói chất rắn màu trắng này được đựng trong một gói Zipper chỉ đỏ có kích thước (4x6) và ghi Trắng. Cả 02 gói Zipper đựng mẫu hoàn trả trên vào trong 01 bì thư có kích thước (16x23) cm, mặt trước bì thư có ký hiệu 223/KL- KTHS và ghi mẫu M02 hoàn trả, mặt sau bì thư được gián kín, có chữ ký giáp lai của Giám định viên, Trợ lý giám định viên, đại diện Công an huyện Cư Jút và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông;

+ 0,0495 gam Heroine còn lại sau giám định được đựng trong 01 (một) gói chỉ đỏ có kích thước (4x6) cm, gói này được đựng trong 01 bì thư có kích thước (16x23) cm, mặt trước bì thư có ký hiệu 223/KL- KTHS và ghi mẫu M03 hoàn trả, mặt sau bì thư được gián kín, có chữ ký giáp lai của Giám định viên, Trợ lý giám định viên, đại diện Công an huyện Cư Jút và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông;

+ 0,2050 gam Heroine còn lại sau giám định được đựng trong 01 (một) gói Zipper chỉ đỏ có kích thước (4x6) cm và ghi Vàng; 0,3232 gam Heroin đựng trong một gói Zipper chỉ đỏ kích thước (4x6)cm và ghi Trắng, cả hai gói này được đựng trong 01 bì thư có kích thước (16x23) cm, mặt trước bì thư có ký hiệu 223/KL- KTHS và ghi mẫu M04 hoàn trả, mặt sau bì thư được gián kín, có chữ ký giáp lai của Giám định viên, Trợ lý giám định viên, đại diện Công an huyện Cư Jút và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông;

+ 01 ống nước cất và 02 bơm kim tiêm loại 3ml/cc tất cả đều chưa qua sử dụng. thu giữ trong túi áo khoác của Lãng Văn Q;

+ 01 cái kéo bằng kim loại màu trắng có cán nhựa màu tím, 01 cuộn giấy bạc màu trắng, 01 cái liềm bằng kim loại màu đen và 01 lọ bằng nhựa màu trắng.

[8] Những vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Thị T tại khu vực đường P, Tp. Ban Mê Thuột, tỉnh Đắk Lắk khoảng trước ngày 10/6/2023 một tuần theo lời khai của T, hiện Cơ quan CSĐT Công an

huyện Cư Jút tiếp tục xác minh làm rõ nhân thân lai lịch, hành vi phạm tội của người này, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

- Đối với Phạm Thị H là người giao chiếc xe mô tô BKS 48D1- 229.56 của H cho Tạ Văn T1 làm phương tiện đi lại. Bị cáo Tiên dùng chiếc xe này của H đi mua ma túy H không biết nên không có căn cứ xử lý đối với chị Phạm Thị H.

- Đối với chị Lương Thị H1, Phạm Thị Phương Th và Nguyễn Thị X là những người cho bị cáo Lăng Văn Q mượn tiền nhưng trước đó những người này không biết Q mượn tiền để đi mua ma túy nên không có căn cứ để xử lý đối với Th, H1 và X.

- Đối với Tạ Văn T1, Lăng Văn Q có hành vi cùng nhau mua ma túy của Nguyễn Thị T 01 lần vào trước ngày 10/6/2023 khoảng một tuần và Hoàng Ngọc H khai mua ma túy của T 01 lần, mục đích để sử dụng và cả Q, T1, H đều đã sử dụng hết số ma túy này, Cơ quan điều tra không thu giữ được ma túy nên không có căn cứ để xử lý Q, T1 và H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy đối với lần mua này.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cho Lăng Văn Q mượn tiền là Lương Thị H1, Phạm Thị Phương Th và Nguyễn Thị X không có yêu cầu bị cáo trả lại tiền nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Các bị cáo Tạ Văn T1, Lăng Văn Q phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 08 (Tám) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (Ngày 10/6/2023).

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lăng Văn Q 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (Ngày 10/6/2023).

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Tạ Văn T1 02 (Hai) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (Ngày 10/6/2023).

2. Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền:
 - + 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) của bị cáo Nguyễn Thị T do bị cáo tự nguyện giao nộp
 - + 570.000đ (Năm trăm bảy mươi nghìn đồng) bị cáo T phạm tội mà có (Theo Bảng kê nộp tiền ngày 03/8/2023 Giữa Công an huyện Cư Jút và Kho bạc nhà nước huyện C, tỉnh Đắk Nông)
 - Chấp nhận việc ngày Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút đã xử lý vật chứng trả số tiền 1.710.000đ cho ông Phùng Văn M là chủ sở hữu hợp pháp.
 - Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút trả chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream BKS 48D1- 229.56 cho chị Phạm Thị H là chủ sở hữu hợp pháp.
- Tịch thu, tiêu hủy:
 - + 0,1421 gam Heroine còn lại sau giám định được đựng trong 01 (một) gói chỉ đỏ có kích thước (4x6) cm, gói này được đựng trong 01 bì thư có kích thước (16x23) cm, mặt trước bì thư có ký hiệu 223/KL- KTHS và ghi mẫu M01 hoàn trả, mặt sau bì thư được dán kín, có chữ ký giáp lai của Giám định viên, Trợ lý giám định viên, đại diện Công an huyện Cư Jút và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông;
 - + 0,9086 gam Heroin còn lại sau giám định, được đựng trong 01 (một) gói zipper chỉ đỏ có kích thước (4x6) cm và ghi vàng và 1,2197 gam, gói chất rắn màu trắng này được đựng trong một gói Zipper chỉ đỏ có kích thước (4x6) và ghi Trắng. Cả 02 gói Zipper đựng mẫu hoàn trả trên vào trong 01 bì thư có kích thước (16x23) cm, mặt trước bì thư có ký hiệu 223/KL- KTHS và ghi mẫu M02 hoàn trả, mặt sau bì thư được dán kín, có chữ ký giáp lai của Giám định viên, Trợ lý giám định viên, đại diện Công an huyện Cư Jút và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông;
 - + 0,0495 gam Heroine còn lại sau giám định được đựng trong 01 (một) gói chỉ đỏ có kích thước (4x6) cm, gói này được đựng trong 01 bì thư có kích thước (16x23) cm, mặt trước bì thư có ký hiệu 223/KL- KTHS và ghi mẫu M03 hoàn trả, mặt sau bì thư được dán kín, có chữ ký giáp lai của Giám định viên, Trợ lý giám định viên, đại diện Công an huyện Cư Jút và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông;
 - + 0,2050 gam Heroine còn lại sau giám định được đựng trong 01 (một) gói Zipper chỉ đỏ có kích thước (4x6) cm và ghi Vàng; 0,3232 gam Heroin đựng trong một gói Zipper chỉ đỏ kích thước (4x6)cm và ghi Trắng, cả hai gói này được đựng trong 01 bì thư có kích thước (16x23) cm, mặt trước bì thư có ký hiệu 223/KL- KTHS và ghi mẫu M04 hoàn trả, mặt sau bì thư được dán kín, có chữ ký giáp lai của Giám định viên, Trợ lý giám định viên, đại diện Công an huyện Cư Jút và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông;
 - + 01 ống nước cất và 02 bơm kim tiêm loại 3ml/cc tất cả đều chưa qua sử dụng. thu giữ trong túi áo khoác của Lãng Văn Q;

+ 01 cái kéo bằng kim loại màu trắng có cán nhựa màu tím, 01 cuộn giấy bạc màu trắng, 01 cái liềm bằng kim loại màu đen và 01 lọ bằng nhựa màu trắng.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/11/2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút và Chi cục Thi hành án dân sự huyện C).

3. Về trách nhiệm dân sự: Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Lương Thị H1, Phạm Thị Phương Th và Nguyễn Thị X không có yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Nguyễn Thị T, Tạ Văn T1, Lăng Văn Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận :

- TAND Tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- Công an huyện Cư Jút;
- CCTHADS huyện Ct;
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Lộc Thị Vinh

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN CƯ JÚT Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
TỈNH ĐẮK NÔNG

Số: 15/2023/TB-TA

Cư Jút, ngày 08 tháng 12 năm 2023

THÔNG BÁO
ĐÍNH CHÍNH, BỔ SUNG BẢN ÁN

Căn cứ các điều 45, 260, 261 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét thấy Bản án Hình sự sơ thẩm số: 53/2023/HS-ST ngày 14-11-2023 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút có lỗi về chính tả cần được sửa chữa, bổ sung như sau:

1. Về nội dung tại dòng thứ 04 từ trên xuống trang 01 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi: “Bản án số:53/2023/HS-ST”.

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau: Bản án số: 60/2023/HS-ST.

2. Thông báo cho các Cơ quan tố tụng, các bị cáo, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được biết.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- CA huyện Cư Jút;
- VKSND huyện Cư Jút;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

Lộc Thị Vinh